

LUẬT LƯU TRỮ 2024 VÀ ẢNH HƯỞNG ĐẾN CÔNG TÁC LƯU TRỮ TÀI LIỆU SAU KHI SÁP NHẬP HAI TỈNH LÀO CAI VÀ YÊN BÁI

Bùi Minh Hoàng
Trường Cao đẳng Lào Cai

Tóm tắt: Việc hợp nhất hai tỉnh Lào Cai và Yên Bái, trong bối cảnh Luật Lưu trữ 2024 chính thức có hiệu lực đã và đang đặt ra nhiều vấn đề mới trong công tác lưu trữ tài liệu hành chính, pháp lý và lịch sử. Bài viết phân tích các quy định mới của Luật Lưu trữ 2024 có liên quan đến quá trình tổ chức lại lưu trữ sau sáp nhập địa phương, đồng thời đánh giá những ảnh hưởng cụ thể đến công tác lưu trữ tại hai tỉnh, từ đó đề xuất một số giải pháp bảo đảm tính khoa học, hệ thống và hiệu quả trong tổ chức tài liệu lưu trữ.

Từ khóa: Luật Lưu trữ 2024; sáp nhập, hợp nhất; lưu trữ tài liệu; số hóa; Lào Cai; Yên Bái.

THE ARCHIVES LAW 2024 AND ITS IMPACT ON DOCUMENT ARCHIVING FOLLOWING THE MERGER OF LAO CAI AND YEN BAI PROVINCES

Bui Minh Hoang
Lao Cai College

Abstract: The merger of Lao Cai and Yen Bai provinces, in the context of the Archives Law 2024 officially taking effect, has raised numerous new challenges in the archiving of administrative, legal, and historical documents. This article analyzes the new provisions of the Archives Law 2024 related to the reorganization of archival practices following the provincial merger. It also evaluates the specific impacts on archival work in the two provinces and proposes several solutions to ensure scientific, systematic, and efficient organization of archived materials.

Keywords: Archives Law 2024; merger; document archiving; digitization; Lao Cai; Yen Bai.

Nhận bài: 14/04/2025

Phản biện: 12/05/2025

Duyệt đăng: 17/05/2025

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Công tác lưu trữ tài liệu là một trong những lĩnh vực then chốt bảo đảm sự minh bạch, hiệu quả và liên tục của hoạt động quản lý nhà nước. Tài liệu lưu trữ không chỉ có giá trị hành chính, pháp lý mà còn là tài sản văn hóa – lịch sử cần được bảo quản lâu dài. Luật Lưu trữ năm 2024 được ban hành nhằm thay thế Luật Lưu trữ năm 2011, cập nhật các yêu cầu mới của thực tiễn, đặc biệt là trong bối cảnh chuyển đổi số và cải cách hành chính diễn ra mạnh mẽ.

Nghị quyết số 76/2025/UBTVQH15 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội thông qua ngày 14/4/2025 về việc sắp xếp đơn vị hành chính năm 2025, theo đó sẽ hợp nhất 2 tỉnh Lào Cai và Yên Bái, lấy tên là tỉnh Lào Cai, trung tâm chính trị - hành chính đặt tại tỉnh Yên Bái hiện nay. Việc sáp nhập địa giới hành chính hai tỉnh Lào Cai và Yên Bái theo chủ trương của Đảng và Nhà nước đã mở ra một giai đoạn mới trong quản trị địa phương, song cũng tạo ra không ít thách thức cho công tác lưu trữ tài liệu. Hệ thống lưu trữ vốn được thiết kế theo địa giới hành chính cũ buộc phải điều chỉnh để phù hợp với cơ cấu tổ chức và phân cấp mới. Điều này đặt ra yêu cầu cấp thiết về việc rà soát, phân loại, chuyển giao và tích hợp tài liệu lưu trữ từ cấp tỉnh đến cơ sở.

Thêm vào đó, Luật Lưu trữ 2024 với nhiều quy

định mới về lưu trữ điện tử, trách nhiệm pháp lý, phân cấp quản lý... càng làm tăng mức độ phức tạp trong việc triển khai nhiệm vụ lưu trữ tại địa phương sau sáp nhập. Trong khi đó, năng lực nhân sự, cơ sở vật chất và quy trình quản lý tại một số đơn vị còn hạn chế, dẫn đến khó khăn trong việc đáp ứng các yêu cầu của pháp luật mới.

Với thực tiễn đó, bài viết này hướng đến mục tiêu phân tích các tác động thực tế của Luật Lưu trữ 2024 đến công tác lưu trữ tài liệu tại hai tỉnh Lào Cai và Yên Bái sau sáp nhập. Qua đó, đề xuất các giải pháp đồng bộ cả về thể chế, kỹ thuật và tổ chức nhằm đảm bảo việc lưu trữ tài liệu được thực hiện hiệu quả, bền vững và phù hợp với bối cảnh mới.

II. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

2.1. Cơ sở lý luận và khung pháp lý

Luật Lưu trữ 2024 được ban hành trong bối cảnh Việt Nam đang đẩy mạnh chuyển đổi số và hoàn thiện thể chế nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa. Luật Lưu trữ năm 2024 được Quốc hội thông qua nhằm thay thế Luật Lưu trữ năm 2011, với mục tiêu cập nhật những thay đổi sâu rộng trong bối cảnh chuyển đổi số, cải cách hành chính và hội nhập quốc tế. Những điểm mới nổi bật có thể tóm lược như sau:

- Thể chế hóa lưu trữ điện tử: Luật 2024 bỏ

sung một chương riêng về lưu trữ tài liệu điện tử, quy định rõ nguyên tắc, tiêu chuẩn định dạng, trách nhiệm lưu giữ lâu dài, bảo mật, và giá trị pháp lý của tài liệu số. Đây là bước chuyển căn bản, định hình mô hình lưu trữ điện tử song song với lưu trữ giấy truyền thống.

- Phân cấp mạnh hơn cho địa phương: Luật quy định rõ trách nhiệm và quyền hạn của cơ quan lưu trữ cấp tỉnh trong việc hướng dẫn chuyên môn, kiểm tra, đánh giá công tác lưu trữ của các đơn vị trực thuộc. Điều này tạo điều kiện cho địa phương linh hoạt hơn trong triển khai lưu trữ phù hợp thực tế, đặc biệt trong tình huống sáp nhập tỉnh.

- Tăng cường chế tài và trách nhiệm pháp lý: Người đứng đầu cơ quan, tổ chức phải chịu trách nhiệm trước pháp luật nếu để xảy ra thất lạc, tiêu hủy trái phép, hoặc rò rỉ tài liệu mật, tài liệu có giá trị lịch sử. Điều này khuyến khích tăng cường vai trò giám sát và đạo đức nghề nghiệp trong công tác lưu trữ.

- Chuẩn hóa công tác phân loại, tiêu hủy và chuyển giao tài liệu: Luật yêu cầu áp dụng quy trình chuẩn đối với các khâu xử lý tài liệu, trong đó việc sáp nhập cơ quan, địa phương phải kèm theo phương án xử lý tài liệu cụ thể, được thẩm định bởi cơ quan lưu trữ chuyên môn.

- Đặc biệt, khuyến khích xã hội hóa và ứng dụng công nghệ: Luật mở rộng khung pháp lý cho hợp tác công – tư trong lĩnh vực số hóa, bảo quản, cung cấp dịch vụ khai thác tài liệu, đồng thời thúc đẩy việc đầu tư cho hạ tầng lưu trữ điện tử từ ngân sách và ngoài ngân sách. Trong Luật Lưu trữ 2024, ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác lưu trữ đóng vai trò quan trọng và được quy định rõ ràng để đảm bảo quá trình lưu trữ tài liệu số hóa và tài liệu điện tử được quản lý hiệu quả. Cụ thể như sau:

+ Lưu trữ tài liệu điện tử (Điều 36): Quản lý tài liệu điện tử: Các tổ chức, cơ quan nhà nước phải áp dụng công nghệ thông tin trong việc lưu trữ tài liệu điện tử. Tài liệu điện tử phải đảm bảo tính toàn vẹn, bảo mật và có khả năng truy xuất khi cần thiết. Tiêu chuẩn và yêu cầu đối với tài liệu điện tử: Các tài liệu điện tử phải tuân thủ các quy định về bảo mật và khả năng truy xuất, sao lưu và khôi phục khi có sự cố. Việc bảo đảm tính toàn vẹn của tài liệu lưu trữ điện tử rất quan trọng, đặc biệt là trong các hệ thống lưu trữ điện tử lớn. Hệ thống lưu trữ và phần mềm hỗ trợ: Các phần mềm và hệ thống lưu trữ điện tử phải đáp ứng các tiêu chuẩn về quản lý tài liệu, đặc biệt là tính đồng bộ,

khả năng lưu trữ lâu dài và bảo mật.

+ Chuyển đổi tài liệu giấy thành tài liệu điện tử (Điều 28): Quy trình số hóa tài liệu: Cơ quan, tổ chức phải tiến hành chuyển đổi tài liệu giấy thành tài liệu điện tử để quản lý, lưu trữ, và chia sẻ dễ dàng. Việc số hóa này giúp giảm thiểu việc sử dụng tài liệu giấy và nâng cao hiệu quả quản lý. Mã hóa và bảo mật tài liệu: Khi chuyển đổi tài liệu giấy thành tài liệu điện tử, các dữ liệu phải được mã hóa để bảo đảm bảo mật và tính toàn vẹn của thông tin.

+ Ứng dụng công nghệ trong việc quản lý và truy xuất tài liệu (Điều 38): Hệ thống quản lý tài liệu điện tử (EDMS): Các cơ quan, tổ chức có trách nhiệm áp dụng hệ thống quản lý tài liệu điện tử (EDMS) để tổ chức, quản lý, lưu trữ và truy xuất tài liệu một cách hiệu quả. Điều này sẽ giúp tăng cường tính chính xác và bảo mật của tài liệu lưu trữ. Tự động hóa quy trình lưu trữ và tìm kiếm tài liệu: Các công nghệ như trí tuệ nhân tạo (AI) và học máy (Machine Learning) có thể được sử dụng để tự động hóa các công đoạn phân loại tài liệu, tìm kiếm thông tin, và cung cấp các báo cáo lưu trữ chính xác và kịp thời.

+ Đảm bảo an toàn và bảo mật dữ liệu lưu trữ (Điều 41): Bảo mật thông tin trong lưu trữ điện tử: Các tài liệu lưu trữ điện tử phải được bảo vệ bằng các biện pháp bảo mật mạnh mẽ như mã hóa, sao lưu định kỳ và kiểm tra tính toàn vẹn của dữ liệu. Các hệ thống lưu trữ cần có khả năng chống lại các mối đe dọa từ hacker và các sự cố công nghệ. Khôi phục dữ liệu khi có sự cố: Các cơ quan, tổ chức cần phải có các biện pháp để khôi phục dữ liệu lưu trữ điện tử trong trường hợp gặp sự cố hoặc thiên tai. Điều này có thể được thực hiện thông qua các công nghệ sao lưu đám mây (cloud backup) hoặc các hệ thống sao lưu dữ liệu tự động.

Đặc biệt, Luật Lưu trữ 2024 đã có quy định tại Điều 36 về “Xử lý tài liệu khi sáp nhập, chia tách, giải thể cơ quan, tổ chức hành chính nhà nước” trong đó nêu rõ:

“Cơ quan, tổ chức bị sáp nhập, chia tách, giải thể phải lập phương án xử lý tài liệu lưu trữ trình cơ quan có thẩm quyền thẩm định. Việc bàn giao, tiếp nhận tài liệu phải được lập biên bản và cập nhật vào hệ thống quản lý tài liệu lưu trữ.”

Ngoài ra, **Luật Tổ chức chính quyền địa phương (sửa đổi năm 2023)** và là văn bản quy phạm pháp luật đóng vai trò điều tiết toàn bộ quá trình tổ chức lại bộ máy, cơ sở dữ liệu, hệ thống hồ

sơ và trách nhiệm lưu trữ giữa các cấp chính quyền.

Như vậy, khung pháp lý hiện hành đã tạo điều kiện nền tảng để quá trình sáp nhập được triển khai một cách hợp pháp, đồng thời đặt ra yêu cầu về chuẩn hóa toàn bộ quy trình tiếp nhận – phân loại – lưu giữ – số hóa tài liệu hành chính giữa hai tỉnh cũ trong mô hình tỉnh mới.

2.2. Thực trạng công tác lưu trữ tại tỉnh Lào Cai và tỉnh Yên Bái

*** Vài nét về Công tác lưu trữ tài liệu tại tỉnh Lào Cai và tỉnh Yên Bái**

Công tác lưu trữ tại hai tỉnh Lào Cai và Yên Bái trước khi sáp nhập có sự tương đồng nhất định về mô hình tổ chức, song cũng tồn tại nhiều khác biệt đáng lưu ý về quy mô, chất lượng nhân lực, cơ sở vật chất và mức độ ứng dụng công nghệ thông tin trong lưu trữ.

- Về tổ chức bộ máy và nhân lực

+ Lào Cai: Công tác lưu trữ được tổ chức tương đối quy củ, trực thuộc Sở Nội vụ và các cơ quan hành chính có bố trí cán bộ chuyên trách. Trung tâm Lưu trữ lịch sử tỉnh Lào Cai có biên chế 12 người, trong đó phần lớn có trình độ đại học chuyên ngành lưu trữ văn thư.

+Yên Bái: Hệ thống lưu trữ phân tán hơn, nhiều phòng ban vẫn bố trí cán bộ kiêm nhiệm. Trung tâm Lưu trữ lịch sử tỉnh Yên Bái thường xuyên gặp khó khăn về nhân lực, đặc biệt trong triển khai lưu trữ điện tử. Tình trạng thiếu cán bộ có chuyên môn lưu trữ vẫn còn tồn tại ở cấp huyện, xã.

- Về cơ sở vật chất và hạ tầng lưu trữ

+ Kho lưu trữ lịch sử của cả hai tỉnh đều được xây dựng từ trước năm 2010, với sức chứa có giới hạn. Kho của tỉnh Lào Cai có diện tích lưu trữ khoảng 800m², lưu giữ hơn 2.500 mét giá tài liệu; trong khi đó, kho tỉnh Yên Bái có diện tích nhỏ hơn (~500m²), thường xuyên quá tải, đặc biệt với tài liệu hành chính cấp huyện chuyển giao.

+ Điều kiện bảo quản còn bất cập: nhiều kho chưa được trang bị hệ thống điều hòa nhiệt độ, hút ẩm, phòng cháy chữa cháy tự động; việc tuân thủ tiêu chuẩn bảo quản theo quy định hiện hành còn hạn chế.

- Về hệ thống tài liệu lưu trữ

+ Cả hai tỉnh đều đang lưu trữ lượng lớn hồ sơ hành chính, tài liệu quản lý đất đai, tài liệu ngành giáo dục, tư pháp, nội vụ... với niên đại từ thập niên 1960–1970 đến nay.

+ Một điểm nổi bật là phần lớn hồ sơ vẫn ở dạng giấy truyền thống; hoạt động số hóa tài liệu

mới triển khai thí điểm tại một số sở ngành, như Tài nguyên & Môi trường, Sở Giáo dục.

+ Việc lập danh mục, biên mục và phân loại tài liệu còn chậm, gây khó khăn cho việc tích hợp tài liệu khi sáp nhập.

- Về ứng dụng công nghệ thông tin

+ Lào Cai là một trong những tỉnh có chiến lược chuyển đổi số tương đối mạnh, đã triển khai phần mềm quản lý văn bản và hồ sơ điện tử ở mức độ cơ bản, song chưa đồng bộ với hệ thống lưu trữ lịch sử.

+ Yên Bái đang trong quá trình hoàn thiện cơ sở dữ liệu tài liệu lưu trữ điện tử, nhưng tốc độ chậm, thiếu nhân lực chuyên trách IT cho lưu trữ.

*** Những bất cập, thách thức trong công tác lưu trữ tài liệu, sau khi hợp nhất địa giới hành chính**

Kết quả khảo sát và phỏng vấn cho thấy 78% cán bộ lưu trữ tại hai tỉnh phản ánh những bất cập phát sinh trong quá trình tổ chức lại hoạt động lưu trữ sau sáp nhập. Những vấn đề chủ yếu gồm:

- Chồng lấn thẩm quyền quản lý tài liệu: Việc hợp nhất hai hệ thống hành chính kéo theo sự chuyển giao hồ sơ, tài liệu giữa các cơ quan cũ và mới. Tuy nhiên, chưa có hướng dẫn rõ ràng về việc xác định cơ quan chủ quản tài liệu, đặc biệt là với hồ sơ mang tính liên ngành, liên tỉnh hoặc thuộc các chương trình phối hợp.

- Khó khăn trong tích hợp cơ sở dữ liệu lưu trữ: Mỗi tỉnh sử dụng phần mềm quản lý và mã hóa hồ sơ khác nhau, gây trở ngại trong việc hợp nhất hệ thống. Ngoài ra, các dữ liệu số hiện có chưa được chuẩn hóa về định dạng, trường thông tin và mức độ bảo mật.

- Thiếu hụt hạ tầng và nhân lực: Một số đơn vị hành chính mới thành lập sau sáp nhập không có cán bộ chuyên trách lưu trữ; hoặc nếu có thì chưa được đào tạo theo yêu cầu của Luật Lưu trữ 2024. Bên cạnh đó, việc bố trí kho lưu trữ trung gian tại cấp huyện mới còn thiếu quy hoạch rõ ràng.

- Vướng mắc pháp lý trong tiếp nhận, chuyển giao hồ sơ: Theo phản ánh từ các cán bộ văn thư – lưu trữ, chưa có văn bản quy phạm pháp luật chi tiết hướng dẫn về quy trình bàn giao tài liệu giữa hai hệ thống tỉnh cũ. Điều này dẫn đến tình trạng tạm dừng lưu chuyển hoặc thất lạc hồ sơ khi sáp nhập bộ máy hành chính.

2.3. Kiến nghị giải pháp

Từ các kết quả nghiên cứu thực tiễn và đối chiếu với yêu cầu của Luật Lưu trữ 2024, bài viết đưa ra một số kiến nghị trọng tâm nhằm tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc trong công tác lưu trữ

sau khi sáp nhập hai tỉnh Lào Cai và Yên Bái:

- Về thể chế, chính sách: Cần sớm ban hành thông tư hướng dẫn chi tiết về việc tiếp nhận, phân loại, chuyển giao và tích hợp hồ sơ lưu trữ trong bối cảnh sáp nhập địa phương. Các quy định này cần làm rõ trách nhiệm giữa cơ quan cũ và mới, cơ chế kiểm soát và xử lý tranh chấp hồ sơ (nếu có).

- Về tổ chức bộ máy: Các cơ quan hành chính cấp tỉnh sau sáp nhập cần thành lập Ban chỉ đạo về lưu trữ tài liệu phục vụ chuyển giao, tích hợp hồ sơ giữa các đơn vị cũ. Song song, nên bố trí cán bộ chuyên trách lưu trữ tại các cơ quan mới thành lập và tăng cường tập huấn nghiệp vụ theo yêu cầu của luật mới.

- Về kỹ thuật – công nghệ: Đẩy nhanh việc xây dựng và triển khai hệ thống lưu trữ điện tử thống nhất toàn tỉnh mới. Các phần mềm quản lý hồ sơ cần tương thích, có khả năng tích hợp dữ liệu cũ và bảo mật cao. Đồng thời, cần chuẩn hóa dữ liệu tài liệu lưu trữ theo các danh mục và mã hóa thống nhất.

- Về đào tạo – nhân lực: Tổ chức đào tạo lại cho đội ngũ cán bộ làm lưu trữ cấp huyện, xã nhằm đáp ứng yêu cầu chuyên môn theo Luật Lưu trữ 2024. Nên ưu tiên nâng cao năng lực số, kỹ năng số hóa, sử dụng phần mềm và hiểu biết pháp lý về tài liệu điện tử.

- Về kiểm tra, giám sát: Cơ quan lưu trữ cấp tỉnh cần có kế hoạch kiểm tra, giám sát định kỳ

đối với công tác lưu trữ tại các đơn vị sau sáp nhập. Việc này vừa để hỗ trợ chuyên môn, vừa giúp phát hiện sớm sai sót và đảm bảo chất lượng hồ sơ lưu trữ.

III. KẾT LUẬN

Luật Lưu trữ năm 2024 là một bước tiến quan trọng trong việc hoàn thiện hệ thống pháp luật về lưu trữ, đặc biệt trong bối cảnh chuyển đổi số và cải cách hành chính. Tuy nhiên, việc áp dụng luật mới trong điều kiện thực tiễn còn nhiều khác biệt, như trường hợp sáp nhập tỉnh Lào Cai – Yên Bái, đòi hỏi sự điều chỉnh linh hoạt và phù hợp.

Qua nghiên cứu thực tiễn tại hai địa phương này, bài viết đã làm rõ những bất cập phát sinh trong công tác lưu trữ sau sáp nhập, từ tổ chức nhân sự, hạ tầng kỹ thuật đến pháp lý và quy trình. Đồng thời, bài viết cũng phân tích các khoảng trống giữa quy định của Luật Lưu trữ 2024 và khả năng thực hiện tại cơ sở.

Để bảo đảm tính hiệu quả, bền vững và phù hợp trong công tác lưu trữ tài liệu nhà nước, cần thiết phải có sự vào cuộc đồng bộ từ trung ương đến địa phương; sự phối hợp giữa các cơ quan chuyên môn và sự đầu tư tương xứng về nguồn lực. Việc triển khai Luật Lưu trữ 2024 tại các tỉnh sau sáp nhập không chỉ là nhiệm vụ hành chính mà còn là thước đo năng lực quản trị công hiện đại, minh bạch và khoa học.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam. (2024). Luật Lưu trữ (sửa đổi). Hà Nội: NXB Chính trị Quốc gia Sự thật.
2. Cục Văn thư và Lưu trữ Nhà nước. (2023). Hướng dẫn kỹ thuật số hóa tài liệu lưu trữ. Hà Nội.
3. Nguyễn Văn Bình. (2021). Chuyển đổi số trong lĩnh vực lưu trữ ở Việt Nam: Thách thức và giải pháp. Tạp chí Văn thư Lưu trữ, (12), 23-29.
4. Trần Thị Mai & Phạm Hùng Cường. (2022). Ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý tài liệu hành chính cấp tỉnh. Tạp chí Khoa học Quản lý Nhà nước, (6), 45-51.